|  |  |
| --- | --- |
| BỘ TÀI CHÍNH | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc*Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2022* |

BÁO CÁO TÓM TẮT

Đánh giá công tác điều hành thực hiện nhiệm vụ

**tài chính – NSNN năm 2022, triển khai nhiệm vụ năm 2023**

*(Tài liệu phục vụ hội nghị ngành Tài chính ngày 19/12/2022)*

**Phần I**

**ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

**TÀI CHÍNH - NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022**

Nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2022 triển khai trong bối cảnh tình hình thể giới và trong nước phát sinh nhiều biến động, diễn biến phức tạp khó lường. Dịch Covid-19 cơ bản được kiểm soát, nhưng căng thẳng địa chính trị, xung đột vũ trang và lạm phát tăng cao đã khiến đà phục hồi của nền kinh tế thế giới chậm lại, một số quốc gia lớn nguy cơ rơi vào suy thoái, tiềm ẩn nguy cơ rủi ro, bất ổn trên thị trường tài chính, tiền tệ quốc gia. Việc triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp chính sách tài khóa, tiền tệ và các chính sách vĩ mô khác đã giúp thúc đẩy phục hồi nhanh phát triển KT-XH. Song tình hình vẫn còn nhiều khó khăn, áp lực kiểm soát lạm phát, tỷ giá, lãi suất, do ảnh hưởng tiêu cực từ khủng hoảng năng lượng và biến động mạnh của thị trường tài chính, tiền tệ toàn cầu; biến động thị trường thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp,... đã ảnh hưởng không thuận đến việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tài chính - NSNN năm 2022.

Thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và chỉ đạo sát sao, kịp thời của Thủ tướng Chính phủ, toàn ngành Tài chính đã thực hiện nhiều giải pháp hiệu quả, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2022, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra. Cụ thể như sau:

**1. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật**

Bộ Tài chính đã hoàn thành 76 nhiệm vụ được giao, trong đó đã trình Quốc hội thông qua Luật kinh doanh bảo hiểm (sửa đổi), cho ý kiến Luật Giá (sửa đổi) và thông qua 03 Nghị quyết; trình Uỷ ban Thường vụ Quốc hội thông qua 02 Nghị quyết và cho ý kiến về định hướng sửa các Luật Thuế; trình Chính phủ 46 Nghị định (trong đó đã ban hành 17 Nghị định và đang xem xét ban hành 29 dự thảo Nghị định), **chiếm 44,7% tổng số Nghị định của Chính phủ ban hành (103 Nghị định)**; trình Thủ tướng Chính phủ ban hành 04 Quyết định, xem xét ban hành 03 dự thảo Quyết định; ban hành theo thẩm quyền 68 thông tư. Đồng thời, tập trung rà soát các Luật thuế để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung trong thời gian tới. Việc xây dựng và ban hành các văn bản cơ bản đáp ứng yêu cầu về tiến độ và chất lượng, góp phần hoàn thiện khung khổ pháp lý trong lĩnh vực tài chính – NSNN, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất - kinh doanh, doanh nghiệp, người dân, hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Bên cạnh đó, đã rà soát, hệ thống hóa danh mục văn bản pháp luật; cập nhật đầy đủ, kịp thời trên Cổng thông tin điện tử của Bộ và Cơ sở dữ liệu quốc gia; tăng cường tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật, chính sách chế độ mới; hỗ trợ, tư vấn pháp luật về thuế, chính sách tài chính cho doanh nghiệp, người dân.

**2. Chủ động điều hành chính sách tài khóa linh hoạt, ứng phó hiệu quả, kịp thời với biến động phức tạp của tình hình trong nước và ngoài nước; cân đối đảm bảo nguồn lực hỗ trợ quá trình phục hồi và phát triển kinh tế, góp phần ổn định vĩ mô, kiểm soát lạm phát, đảm bảo an sinh xã hội**

a) Về thu NSNN, Bộ Tài chính đã chủ động đề xuất cấp thẩm quyền kịp thời ban hành các chính sách miễn, giảm, giãn thuế, tiền thuê đất, phí và lệ phí,... với tổng số tiền miễn, giảm, gia hạn dự kiến **khoảng 233,5 nghìn tỷ đồng,** nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân, kiểm soát lạm phát, hỗ trợ phục hồi và phát triển KT-XH theo Nghị quyết 43/2022/QH15 của Quốc hội và Nghị quyết 11/NQ-CP của Chính phủ.

Trong điều hành, đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các luật thuế; chủ động phối hợp với các bộ, ngành, địa phương làm tốt công tác quản lý thu, nhất là đối với các lĩnh vực thương mại điện tử, bất động sản; quyết liệt xử lý nợ đọng thuế; đẩy mạnh chống thất thu, buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế. Thực hiện các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí và tiền thuê đất cho doanh nghiệp và người dân tính đến ngày 15/12/2022 với tổng số tiền khoảng 193,4 nghìn tỷ đồng (gia hạn khoảng 105,9 nghìn tỷ đồng; số tiền miễn, giảm khoảng 87,5 nghìn tỷ đồng).

Đến ngày 15/12/2022, thu NSNN năm 2022 đạt 1.691,8 nghìn tỷ đồng, vượt 19,8% so dự toán, cao hơn 78 nghìn tỷ đồng so với số đánh giá thực hiện cả năm đã báo cáo Quốc hội; tỷ lệ động viên vào NSNN xấp xỉ 18% GDP (vượt mục tiêu 15,2% GDP). Thu NSTW vượt 19,3% dự toán; thu NSĐP vượt 20,4% dự toán.

b) Về tổ chức điều hành chi NSNN, giao dự toán kịp thời ngay từ đầu năm để các bộ, ngành và địa phương triển khai thực hiện. Đến ngày 15/12/2022, chi NSNN ước đạt xấp xỉ 1.450 nghìn tỷ đồng, bằng 81,2% dự toán, trong đó chi đầu tư phát triển đạt 72,4% dự toán, chi thường xuyên đạt 88,1% dự toán. Đã chủ động tham mưu gói phục hồi kinh tế với quy mô 347 nghìn tỷ đồng, trong đó tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng, an sinh xã hội, chuyển đổi số; yêu cầu các bộ, ngành, địa phương cắt giảm 10% chi thường xuyên so định mức phân bổ ngân sách; yêu cầu quản lý chi tiêu chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, trong phạm vi dự toán Quốc hội quyết định; tiếp tục cắt giảm những khoản chi chưa thực sự cần thiết, tập trung nguồn lực cho Chương trình phục hồi và giảm bội chi ngân sách.

Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 11/NQ-CP của Chính phủ, Bộ Tài chính đã chủ trì hoặc phối hợp với các bộ trình ban hành kịp thời các chính sách hỗ trợ lãi suất từ NSNN đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; tín dụng đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến; hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động; tín dụng ưu đãi đối với cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học dân lập, tư thục.

 Nhờ chủ động trong điều hành, các nhiệm vụ chi NSNN năm 2022 đã cơ bản hoàn thành các mục tiêu đề ra; đáp ứng kịp thời nhiệm vụ chi phát sinh theo tiến độ thực hiện của đơn vị sử dụng ngân sách; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, đảm bảo quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội và thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn. NSTW đã chi từ dự phòng (bao gồm dự phòng năm 2021 chuyển sang) gần 5,2 nghìn tỷ đồng để bổ sung cho các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương kinh phí phòng, chống dịch và hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch Covid-19, hỗ trợ khôi phục sản xuất sau thiên tai; tạm cấp bổ sung gần 4,3 nghìn tỷ đồng cho 30 địa phương để hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Cân đối NSTW và NSĐP được đảm bảo. Ước tính năm 2022, bội chi NSNN (bao gồm Chương trình phục hồi) thực hiện phấn đấu khoảng 4% GDP (kể cả số bội chi Quốc hội mới bổ sung cho 05 dự án được chuyển đổi của VEC, VIDIFI, thì bội chi NSNN năm 2022 ước khoảng 4,3%GDP). Đồng thời, Bộ Tài chính đã chủ động điều hành việc phát hành trái phiếu Chính phủ để vừa sử dụng có hiệu quả ngân quỹ nhà nước. Lũy kế đến ngày 15/12/2022 thực hiện phát hành được 203,2 nghìn tỷ đồng trái phiếu Chính phủ, bằng 50,8% nhu cầu huy động trái phiếu Chính phủ đầu năm; kỳ hạn phát hành bình quân 12,67 năm, lãi suất bình quân 3,41%/năm.

**3. Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chặt chẽ, tái cơ cấu nợ công theo hướng bền vững**

 Công tác trả nợ được thực hiện đầy đủ, đúng hạn theo cam kết. Đồng thời, sử dụng hiệu quả các giải pháp quản lý nợ bền vững, Chương trình quản lý nợ trung hạn, kế hoạch vay, trả nợ hằng năm, quản lý chặt chẽ bảo lãnh Chính phủ và vay về cho vay lại; tăng cường giám sát, kiểm soát bội chi và vay nợ của ngân sách địa phương, qua đó, góp phần giảm nợ công. Dự kiến đến cuối năm 2022, dư nợ công khoảng 43-44%GDP, dư nợ Chính phủ khoảng 40-41%GDP, dư nợ vay nước ngoài của quốc gia khoảng 40-41%GDP, nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Chính phủ khoảng 18-19% tổng thu NSNN; thấp hơn mức trần và ngưỡng cảnh báo theo Nghị quyết của Quốc hội. Kết quả tích cực từ phát triển kinh tế - xã hội, tài chính – NSNN, quản lý, kiểm soát nợ công đã góp phần nâng mức xếp hạng tín nhiệm quốc gia. Năm 2022, Việt Nam tiếp tục được S&P Global Ratings đã nâng hạng tín nhiệm quốc gia dài hạn của Việt Nam lên mức BB+, “triển vọng ổn định”; và Moody's Investors Service nâng xếp hạng tín nhiệm quốc gia dài hạn từ mức Ba3 lên mức Ba2, “triển vọng ổn định”.

**4. Tăng cường công tác quản lý giá cả, thị trường phù hợp với tình hình thực tế, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất - kinh doanh, kiểm soát lạm phát; củng cố thị trường tài chính; tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước**

a) Về công tác quản lý giá cả, thị trường

Bộ Tài chính đã phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương tăng cường công tác quản lý, điều hành giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước kiểm soát giá (xăng dầu, điện, dịch vụ giáo dục, y tế...); đẩy mạnh kiểm tra chấp hành pháp luật về giá, xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định, góp phần kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo đời sống người dân, đảm bảo điều kiện sản xuất đầu vào cho doanh nghiệp, thúc đẩy phục hồi kinh tế. Riêng đối với mặt hàng xăng dầu, để giảm áp lực tăng giá bán trong nước, Bộ Tài chính đã trình cấp thẩm quyền điều chỉnh giảm về mức sàn đối với thuế bảo vệ môi trường các mặt hàng xăng, dầu, giảm thuế nhập khẩu ưu đãi đối với xăng; phối hợp chặt chẽ với Bộ Công thương sử dụng linh hoạt công cụ Quỹ bình ổn giá, điều chỉnh chi phí hợp lý đối với các kinh doanh đầu mối; qua đó quản lý giá bán xăng dầu trong nước phù hợp với mục tiêu kiểm soát lạm phát, giảm chi phí cho doanh nghiệp và người dân,.

Chỉ số CPI bình quân 11 tháng năm 2022 tăng 3,02% so với cùng kỳ năm trước, góp phần kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra năm 2022 (không quá 4%).

b) Về phát triển thị trường tài chính:

*- Thị trường chứng khoán*: Cùng với việc tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý và chính sách phát triển thị trường, Bộ Tài chính tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với thị trường chứng khoán, các tổ chức kinh doanh chứng khoán, hoạt động phát hành chứng khoán và công ty đại chúng; kiểm tra, giám sát, thanh tra và xử lý vi phạm, nhằm đảm bảo sự phát triển lành mạnh của thị trường. Tiếp tục nghiên cứu triển khai số hóa các tài sản tài chính trên thị trường chứng khoán, áp dụng các công nghệ tài chính mới (Fintech); chuẩn hóa hoạt động mở tài khoản trực tuyến (e-contract); xác thực khách hàng trực tuyến (EKYC).

Mặc dù nền kinh tế phục hồi tích cực, song chịu ảnh hưởng tiêu cực của một số thị trường chứng khoán lớn trên thế giới trong bối cảnh ngân hàng trung ương các nước lớn thắt chặt chính sách tiền tệ; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã 02 lần tăng lãi suất điều hành; một số vụ việc thao túng giá chứng khoán, tin đồn thất thiệt,... đã tác động tiêu cực đến thị trường chứng khoán và tâm lý nhà đầu tư. Tính đến ngày 15/12/2022, chỉ số VN-Index đạt 1.055,32 điểm, giảm 29,6% so với cuối năm 2021; quy mô vốn hoá thị trường cổ phiếu đạt khoảng 64,2%GDP, giảm 29,9% so với cuối năm 2021.

*- Thị trường trái phiếu doanh nghiệp:* Trước sai phạm của một số doanh nghiệp khiến thị trường trái phiếu doanh nghiệp diễn biến phức tạp, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định 65/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế. Đồng thời, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp ổn định thị trường trái phiếu doanh nghiệp, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp phát hành, đảm bảo quyền lợi nhà đầu tư. Tập trung đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền đa dạng trên các kênh truyền thông, thông cáo báo chí khuyến nghị đối với các nhà đầu tư, nhằm ổn định thị trường, tạo dựng niềm tin của nhà đầu tư trái phiếu. Trong thời gian tới, Bộ Tài chính tiếp tục rà soát để hoàn thiện về thể chế, giúp tháo gỡ khó khăn cho thị trường, trong khi vẫn đảm bảo mục tiêu phát triển ổn định, an toàn cho thị trường trong trung và dài hạn.

*- Thị trường bảo hiểm:* Tiếp tục duy trì xu hướng phát triển tích cực: tổng doanh thu phí bảo hiểm cả năm ước tăng 15,1% so với cùng kỳ; tổng tài sản tăng 14,5%; đầu tư trở lại nền kinh tế tăng 12,6%.

Nhằm góp phần hoàn thiện khung pháp lý, đảm bảo cho sự phát triển ổn định và bền vững của thị trường, trong năm 2022, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ, Thủ tướng chính phủ trình Quốc hội ban hành Luật Kinh doanh bảo hiểm (sửa đổi), có hiệu lực từ ngày 01/01/2023; dự thảo nghị định về bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng; quyết định về thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp; ban hành các thông tư hướng dẫn theo thẩm quyền.

c) Về tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước*:* đã trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025”. Thực hiện quy định của Nghị định số 148/2021/NĐ-CP, từ ngày 01/4/2022, các khoản thu từ cổ phần hóa, thoái vốn đã được nộp trực tiếp vào NSNN. Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính đã giải thể Quỹ hỗ trợ, sắp xếp và phát triển doanh nghiệp.

Mặc dù đã được đôn đốc, nhắc nhở thường xuyên, nhưng do cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, công tác cổ phần hóa, thoái vốn trong năm vẫn chậm. Tính đến ngày 15/12/2022, các doanh nghiệp thuộc các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước thoái vốn với giá trị sổ sách là khoảng 593 tỷ đồng, thu về 3,6 nghìn tỷ đồng (trong khi dự toán khoản thu này nộp vào NSNN Quốc hội quyết định năm 2022 là 30 nghìn tỷ đồng); ghi nhận bổ sung 01 doanh nghiệp cổ phần hóa.

**5. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; xây dựng Chính phủ điện tử; sắp xếp, xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả**

a) Về cải cách thủ tục hành chính

Trong năm 2022, Bộ Tài chính đã hoàn thành 100% (159/159) nhiệm vụ được giao; rà soát, bãi bỏ 130 thủ tục hành chính; sửa đổi, bổ sung, thay thế 161 thủ tục và ban hành mới 57 thủ tục trong các lĩnh vực: hải quan, quản lý thuế, tài chính ngân hàng, tài chính doanh nghiệp và quản lý nợ; thực hiện công khai, cập nhật kịp thời lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo quy định, đạt 801/801 thủ tục, đạt 100% kế hoạch, đến nay, tổng số thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc phạm vi quản lý là 801 thủ tục hành chính; công bố 290 chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý tại 14 Quyết định. Đồng thời, đang hoàn thiện dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi quản lý ngành. Tại Hội nghị ngày 25/5/2022 Công bố Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2021 (SIPAS 2021) và Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2021 của các bộ, ngành, các địa phương, Bộ Tài chính tiếp tục xếp vị trí thứ 2/17 bộ, cơ quan ngang bộ với kết quả Chỉ số cải cách hành chính đạt 91,9/100 điểm và đây là năm thứ 8 liên tục kể từ năm 2014 Bộ Tài chính luôn nằm trong **top 3 đứng đầu** về xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính.

b) Về xây dựng Chính phủ điện tử:

Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, điện tử hóa trong lĩnh vực tài chính, thuế, hải quan; vận hành, kết nối phần mềm quản lý văn bản (eDocTC) để gửi, nhận văn bản thông qua trục liên thông văn bản quốc gia với 95 cơ quan, đơn vị, đảm bảo thông suốt, đồng bộ. Đã có 793 thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến các lĩnh vực Thuế, Hải quan, KBNN,...thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài chính và các đơn vị trực thuộc đã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến, trong đó có 356 dịch vụ công trực tuyến toàn phần và 437 dịch vụ công trực tuyến một phần; ứng dụng hóa đơn điện tử cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh kê khai thuế trong cả nước; **thực hiện cổng thông tin điện tử xuyên biên giới, đến nay đã có** **42 nhà cung cấp nước ngoài kê khai nộp thuế, với tổng số thuế đã nộp là 3,44 nghìn tỷ** **đồng**; kết nối dữ liệu thuế với dữ liệu dân cư định danh điện tử; khai trương cổng thông tin dữ liệu thương mại điện tử để tiếp nhận thông tin các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên sàn điện tử; đồng thời đã vận hành ứng dụng Etax mobile nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người nộp thuế đăng ký tài khoản giao dịch điện tử trực tuyến và nộp thuế điện tử tại nhiều ngân hàng; đẩy mạnh thu ngân sách từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản, **ước cả năm 2022 đạt hơn 41 nghìn tỷ đồng,** **tăng khoảng 97% so năm 2021 (hơn 20 nghìn tỷ đồng).**

Theo Báo cáo kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số cấp bộ, cấp tỉnh năm 2021 (DTI2021) được Bộ Thông tin và Truyền thông công bố ngày 08/8/2022 tại phiên họp lần thứ 3 của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số **Bộ Tài chính** **năm thứ 2 liên tiếp** giữ vị trí thứ nhất bảng xếp hạng về mức độ chuyển đổi số khối các bộ, ngành cung cấp dịch vụ công.

c) Về sắp xếp, xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả:

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, số 19-NQ/TW và chương trình công tác của Chính phủ, Bộ Tài chính đã rà soát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Bộ Tài chính trong nhiệm kỳ vừa qua, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Bộ Tài chính, theo đó, dự kiến giảm 01 Vụ (sáp nhập Vụ Thi đua – Khen thưởng vào Vụ Tổ chức cán bộ) và giảm một số phòng thuộc Vụ, Cục thuộc Bộ.

Đồng thời, thực hiện Quyết định số 36/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính đã sắp xếp giảm 02 Chi cục Dự trữ Nhà nước và 04 bộ phận nghiệp vụ trực thuộc Chi cục Dự trữ Nhà nước. Bên cạnh đó, đã tổ chức lại các đơn vị trực thuộc Cục Hải quan thành phố Cần Thơ, giảm 01 tổ chức cấp Đội thuộc Chi cục, thành lập Chi cục Kiểm định Hải quan - Cái Mép thuộc Cục Kiểm định Hải quan, Tổng cục Hải quan nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**6. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công; tăng cường thanh tra, kiểm tra, công khai tài chính - NSNN; chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả**

*a) Về quản lý sử dụng tài sản công:*

Đã trình Chính phủ ban hành các Nghị định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch; về nhà, đất do Bộ Ngoại giao quản lý để phục vụ hoạt động đối ngoại của Nhà nước. Đồng thời, tích cực phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương thực hiện rà soát, đánh giá chế độ quản lý các loại tài sản kết cấu hạ tầng khác (hạ tầng chợ, văn hóa, thể thao, y tế, giáo dục,...); trình Chính phủ sửa Nghị định số 04/2019/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.

Năm 2022, Bộ Tài chính đã phê duyệt mới phương án sắp xếp lại, xử lý đối với 154 cơ sở nhà, đất của khối bộ, cơ quan trung ương. Lũy kế đến nay, đã phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý đối với 30.632 cơ sở nhà, đất thuộc của các bộ, ngành, cơ quan trung ương.

*b) Công tác thanh tra, kiểm tra tài chính - ngân sách; chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả:*

Tính đến ngày 15/12/2022, Thanh tra Bộ Tài chính và các đơn vị trực thuộc (các Tổng cục Thuế, Hải quan, KBNN,...) đã thực hiện trên 87,5 nghìn cuộc thanh tra, kiểm tra, tập trung vào các lĩnh vực quản lý thu, chi ngân sách; sử dụng vốn đầu tư; quản lý giá, chứng khoán; kiểm tra trên 781 nghìn hồ sơ khai thuế của doanh nghiệp; làm tốt vai trò của Ban chỉ đạo 389 điều tra chống buôn lậu; đã bắt giữ, xử lý trên 16 nghìn vụ vi phạm trong lĩnh vực hải quan. Đặc biệt đã bắt giữ 268 vụ buôn bán, vận chuyển ma túy, bắt giữ 233 đối tượng; tang vật thu được gồm: 153 kg Heroin và 28 bánh heroin; 145 kg Cần sa; 49,1 kg thuốc phiện; ma tuý tổng hợp 629 kg và 54.164 viên, ketamin 47,5 kg. Bên cạnh đó, lực lượng Hải quan cũng đã bắt giữ nhiều vụ liên quan đến buôn lậu xăng dầu, vận chuyển tiền xuyên biên giới,... Điển hình như vụ việc phát vận chuyển trên 1 triệu USD tại Chi cục Hải quan sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất, vụ việc công ty Tân Đại Dương và công ty Đầu tư Vân Đồn làm giả giấy tờ để chuyển trái phép tiền tệ ra nước ngoài, vụ việc vận chuyển trái phép 33.133 lít dầu DO và 90 tấn dầu FO tại Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh,...

Tổng số đã kiến nghị xử lý tài chính là 72,9 nghìn tỷ đồng (trong đó thu nộp NSNN 21,77 nghìn tỷ đồng; giảm lỗ, giảm khấu trừ, xử lý vi phạm hành chính và xử lý tài chính khác 51,1 nghìn tỷ đồng). Bên cạnh đó, đã kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, góp phần tăng cường ý thức chấp hành pháp luật của các cơ quan, đơn vị, cá nhân và doanh nghiệp, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính.

*c) Về công khai ngân sách nhà nước:* Trong năm 2022, Bộ Tài chính tiếp tục thực hiện tốt công tác công khai NSNN và hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các bộ, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc việc công khai theo quy định của Luật NSNN.

Theo đánh giá của Tổ chức Hợp tác ngân sách quốc tế (IBP), điểm số công khai minh bạch ngân sách (OBS) của Việt Nam năm 2021 tiếp tục được cải thiện, tăng 9 bậc so 2019 và 23 bậc so năm 2017, lên xếp hạng thứ 68/120 nước, đạt mức 44/100 điểm đối với trụ cột Minh bạch ngân sách, 17/100 điểm đối với trụ cột Sự tham gia của công chúng, 80/100 điểm đối với trụ cột Giám sát ngân sách, các trụ cột đều tăng 6 điểm so với năm 2019.

**7. Tăng cường hợp tác tài chính đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế**

Bộ Tài chính đã trình Chính phủ 18 dự thảo Nghị định biểu thuế để thực thi cam kết trong các Hiệp định thương mại tự do (FTA) và Hiệp định/thỏa thuận thương mại song phương trong giai đoạn mới. Tiếp tục tham gia đàm phán các FTA chưa kết thúc đàm phán như Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – I-xra-en (VIFTA), Hiệp định Thương mại Việt Nam và Khối thương mại tự do Châu Âu (VN-EFTA FTA); đàm phán nâng cấp một số hiệp định thương mại tự do đã ký kết, như ASEAN - Úc - Niu Di-lân (AANZFTA), ASEAN - Trung Quốc (ACFTA); đàm phán gia nhập Hiệp định CPTPP đối với Vương quốc Anh; chuẩn bị khởi động đàm phán hiệp định ASEAN – Canada. Tham gia các hoạt động hợp tác tài chính khu vực và đa phương trong khuôn khổ ASEAN, ASEAN+3, APEC, V20, ASEM, WEF, OECD, PEMNA. Tham gia các diễn đàn quốc tế của Liên  hợp quốc, WTO, WB, IMF. Triển khai MOU với các đối tác đã ký kết như Bộ Tài chính Hoa Kỳ, Hungary, Ba Lan, Bộ Ngân khố Niu-Di-lân, Ốt-xtrây-li-a.

**8. Một số tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

*-* Tăng thu chủ yếu là từ tiền sử dụng đất, thu dầu thô và hoạt động xuất nhập khẩu, nên không ổn định, bền vững; thu từ hoạt động thoái vốn cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước nhiều năm không đạt dự toán. Giải ngân chi đầu tư phát triển chậm.

*-* Thị trường chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, khó khăn, niềm tin thị trường thấp, sụt giảm.

Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế nêu trên là do:

- Biến động mạnh, khó lường của tình hình quốc tế; sự điều chỉnh mạnh chính sách tiền tệ, chống lạm phát của các nước đã tác động lớn đến các chính sách vĩ mô của nền kinh tế, nhất là tiền tệ, tỷ giá, lãi suất, thị trường chứng khoán và trái phiếu doanh nghiệp.

- Hoạt động kinh doanh của một bộ phận doanh nghiệp còn khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh, giá xăng dầu và các nguyên liệu đầu vào tăng cao, một số ngành hàng, thị trường xuất khẩu khó khăn, nhiều doanh nghiệp phát sinh nợ thuế. Một số ít doanh nghiệp vi phạm pháp luật về phát hành trái phiếu, thao túng chứng khoán làm giảm niềm tin thị trường.

- Chi đầu tư phát triển chậm, do chưa chuẩn bị đầy đủ khâu chuẩn bị đầu tư như phê duyệt dự án, đấu thầu, đấu giá, giải phóng mặt bằng,...

***Đánh giá chung,*** *năm 2022 trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội có nhiều khó khăn, ngành Tài chính đã hoàn thành xuất sắc, toàn diện các nhiệm vụ tài chính - NSNN; điều hành chính sách tài khóa chủ động, linh hoạt. Tiếp tục thực hiện miễn, giảm, gia hạn thuế phí, tiền thuê đất, kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp và người dân phục hồi sản xuất kinh doanh sau dịch bệnh. Kết quả thu NSNN vượt mức dự toán được giao, chi NSNN quản lý chặt chẽ, tiết kiệm, đảm bảo nguồn lực hỗ trợ phục hồi kinh tế, kiểm soát chặt chẽ bội chi NSNN và nợ công trong phạm vi Quốc hội cho phép. Giá cả và thị trường được điều hành linh hoạt, góp phần kiểm soát lạm phát, giảm chi phí cho doanh nghiệp và người dân ; các thị trường tài chính tiếp tục được củng cố, tháo gỡ, xử ký kịp thời các khó khăn vướng mắc để thị trường chứng khoán phát triển lành mạnh, công khai, minh bạch; kỷ cương, kỷ luật tài chính được tăng cường.*

**Phần II**

**TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TÀI CHÍNH - NGÂN SÁCH**

**NHÀ NƯỚC NĂM 2023**

**1. Dự báo bối cảnh năm 2023**

Năm 2023 là năm thứ 3 triển khai thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính 05 năm 2021-2025 và cơ bản phải hoàn thành Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội.

Tình hình kinh tế, chính trị thế giới, khu vực được dự báo trong sẽ còn phức tạp, khó lường. Kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại**[[1]](#footnote-2)**, một số nền kinh tế lớn đối mặt với nguy cơ suy thoái, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột vũ trang giữa Nga và Ukraine căng thẳng kéo dài, tiếp tục tạo sức ép lên giá dầu và giá nguyên liệu đầu vào, tác động lớn đến lạm phát toàn cầu; các vấn đề an ninh – quốc phòng, chủ quyền quốc gia, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường, ... tiếp tục ảnh hưởng tiêu cực đến triển vọng phục hồi kinh tế toàn cầu.

Ở trong nước, bên cạnh những yếu tố thuận lợi nhờ kiểm soát tốt dịch bệnh và các chính sách hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội phát huy hiệu quả, nền tảng kinh tế vĩ mô tương đối vững chắc, nền kinh tế nước ta vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, từ việc sức mua của các thị trường bên ngoài bị thu hẹp, áp lực lạm phát, tỷ giá gia tăng, các vấn đề nội tại của nền kinh tế, năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức chống chịu và khả năng cạnh tranh chưa cao; thị trường tài chính, thị trường vốn chịu ảnh hưởng bởi diễn biến phức tạp của thị trường thế giới, cũng như tác động từ các vụ việc vi phạm pháp luật của một số tổ chức, cá nhân; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu tiếp tục ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và tài chính – NSNN năm 2023.

**2. Nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2023**

Căn cứ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2023 đã được Quốc hội thông qua, xác định mục tiêu, nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2022 như sau: “*Đẩy mạnh thực hiện chính sách tài khóa hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; tiếp tục cơ cấu lại NSNN, nợ công gắn với huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính, góp phần kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, các mục tiêu Kế hoạch tài chính quốc gia, vay, trả nợ công 5 năm giai đoạn 2021-2025, đảm bảo nguồn cho cải cách tiền lương và chính sách bảo hiểm xã hội khi được thực hiện; đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự đảm bảo kinh phí hoạt động khu vực sự nghiệp công lập theo các Nghị quyết của Trung ương”*.

**3. Giải pháp để hoàn thành tốt nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2023**

*Một là,* Tiếp tục thực hiện nhất quán mục tiêu ưu tiên giữ vững nền tảng kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn, thúc đẩy tăng trưởng, phục hồi và phát triển bền vững các lĩnh vực kinh tế, xã hội. Chủ động triển khai quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng.

*Hai là,* Quyết liệt thực hiện công tác thu NSNN, phấn đấu hoàn thành dự toán thu được giao ở mức cao nhất, trên cơ sở tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật về thu NSNN, tăng cường công tác quản lý thu; tích cực hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi và phát triển kinh tế, nuôi dưỡng nguồn thu.

*Ba là,* Tổ chức điều hành chi NSNN năm 2023 chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, trong phạm vi dự toán Quốc hội quyết định; tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước, ưu tiên chi đầu tư phát triển các công trình hạ tầng kinh tế-xã hội quan trọng, thiết yếu, triển khai quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội, các Chương trình mục tiêu quốc gia. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, tạo động lực cho phục hồi và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

*Bốn là,* Kiểm soát chặt chẽ bội chi, nợ công, các nghĩa vụ nợ dự phòng của NSNN, nợ của chính quyền địa phương, đảm bảo an toàn tài chính quốc gia, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay.

*Năm là,* Hoàn thiện hành lang pháp lý, cơ chế kiểm tra giám sát đảm bảo sự vận hành ổn định, an toàn của thị trường tài chính và dịch vụ tài chính; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, thúc đẩy cạnh tranh bình đẳng giữa các thành phần kinh tế.

*Sáu là,* Tập trung tái cơ cấu, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là các tập đoàn, tổng công ty nhà nước; đẩy nhanh tiến độ thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp, bảo đảm dự toán thu NSNN.

*Bảy là,* Nâng cao hiệu lực hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị gắn với tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập.

*Tám là,* Tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách trong thực thi công vụ; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch trong quản lý thu, chi NSNN, tài sản công, đất đai, tài nguyên.

*Chín là,* Tích cực, chủ động hội nhập tài chính quốc tế, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại.

*Mười là,* tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số mạnh mẽ với mục tiêu tiến tới tài chính số.

*Mười một là,* Điều hành ngân sách trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 và xử lý tiếp các nhiệm vụ còn lại của năm 2022.

***Tóm lại,*** *việc triển khai nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2023 diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế - xã hội có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, cần tiếp tục bám sát tình hình, dự báo và có giải pháp điều hành năm 2023 phù hợp, kịp thời. Bộ Tài chính tin tưởng với sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự phối hợp chặt chẽ của các bộ, ngành, địa phương và với quyết tâm cao của cán bộ, công chức trong toàn ngành tài chính, chúng ta nhất định sẽ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và Chính phủ giao trong năm 2023./.*

 **BỘ TÀI CHÍNH**

1. Ngân hàng Thế giới (tháng 06/2022) dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2022 ở mức 2,9%, giảm so với mức dự báo 4,1% đưa ra tháng 01/2022; Quỹ tiền tệ quốc tế (tháng 07/2022) dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2023 khoảng 2,9%, giảm so với mức 3,2% năm 2022 và thấp hơn dự báo đưa ra tháng 04/2022 (3,6%). [↑](#footnote-ref-2)